

PH, ngày 02 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 157, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 64/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hứa Thị Thùy T, sinh năm 1973,

Địa chỉ: Thôn QH, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1995,

Địa chỉ: Thôn CS, xã HAQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phạm Bảo Tr, sinh năm 1986; Địa chỉ: xx Nguyễn Huệ, phường x, thành phố TH, tỉnh Phú Yên theo Hợp đồng ủy quyền ngày 21/12/2021.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn QH, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chuyển nhượng: Bà Hứa Thị Thùy T nhận chuyển nhượng 115,4 m² đất ở được tách từ thửa 457, tờ bản đồ 26 tại Thôn CS, xã HAQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên, có giới cận: phía Đông giáp thửa đất số 456, phía Tây giáp nương và đường đi, phía Bắc giáp đường đi và phía Nam giáp phần đất còn lại của thửa 457 (có bản vẽ kèm theo), tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 381115, số vào sổ cấp GCN: CH 00013 do Ủy ban nhân dân huyện PH cấp cho

Ông Nguyễn Quốc H ngày 25/3/2020.

Về giá chuyển nhượng: 165.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

Về tài sản trên đất: Nguyên đơn, bị đơn thống nhất xác định: 30 cây chuối thuộc quyền sở hữu của nguyên đơn.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng), nguyên đơn, bị đơn thống nhất mỗi bên chịu 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) bà Trang đã nộp đủ tại Biên bản giao nhận ngày 10/01/2022 nên bị đơn có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Hai bên đã giao nhận xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn, bị đơn thống nhất thỏa thuận nguyên đơn bà Hứa Thị Thùy Trang và bị đơn Ông Nguyễn Quốc H mỗi bên chịu 2.062.000 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Nguyên đơn bà Hứa Thị Thùy T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004216 ngày 11/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH nên còn phải nộp 1.762.000 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Chi cục THA DS h. PH;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn;
- Có bản vẽ đính kèm..

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cơ